

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 06 - 8 - 2025
“V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Thê

Ông Bùi Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Na - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 96/2025/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 124/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 107/2025/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Cẩm Nh, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Thiên Cẩm, tỉnh Hà Tĩnh) (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Chu Văn C, sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Thiên Cẩm, tỉnh Hà Tĩnh). Hiện đang sinh sống và lao động tại Đài Loan (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án chị Hoàng Cẩm Nh trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Cẩm Nh và anh Chu Văn C kết hôn với kết hôn hợp pháp với nhau vào ngày 27 tháng 01 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Thăng (sau đó là xã Nam Phúc Thăng), huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà

Tĩnh (hiện nay là xã Thiên Cẩm, tỉnh Hà Tĩnh) trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc cho đến năm 2019 thì anh C đi lao động tại Đài Loan. Một năm đầu vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc với nhau cho đến năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào năm 2021 thì chị Nh và 02 con chuyển về nhà ngoại sinh sống cho đến nay.

Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm thấy tiếng nói chung, thường xuyên cãi cọ nhau, mặt khác do khoảng cách về địa lý và thời gian vợ chồng chung sống xa nhau quá lâu nên dẫn đến tình cảm phai nhạt, không còn quan tâm, chia sẻ với nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc và không mong muốn duy trì cuộc sống hôn nhân này nữa nên chị Hoàng Cẩm Nh yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Hoàng Cẩm Nh được ly hôn anh Chu Văn C.

- Về con chung: Chị Hoàng Cẩm Nh và anh Chu Văn C có với nhau 02 con chung là cháu Chu Văn Gia H , sinh ngày 06/5/2016 và cháu Chu Văn Gia Th , sinh ngày 15/6/2018. Hiện nay, các con đang chung sống cùng với chị Hoàng Cẩm Nh . Nay ly hôn chị Nh và anh Chu Văn C thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Hoàng Cẩm Nh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh C có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không được ai ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hoàng Cẩm Nh yêu cầu anh Chu Văn C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng/ 01 con chung (Tổng 3.000.000 đồng) từ thời điểm bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Cẩm Nh trình bày vợ chồng có 01 tài sản chung là thửa đất số 136, tờ bản đồ số 24 tại thôn 4, xã Nam Phúc Thắng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CDD006635 ngày 23/5/2016 mang tên Chu Văn C và Hoàng Cẩm Nh . Khi ly hôn chị Nh đồng ý giao lại thửa đất nói trên cho anh C trực tiếp quản lý, sử dụng. Tuy nhiên ngày 21/4/2025 chị Hoàng Cẩm Nh đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu về chia tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề tài sản chung.

- Về nợ chung: Chị Hoàng Cẩm Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi nhận sự việc vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 15 tháng 4 năm 2025, Tòa án làm việc với anh Chu Văn C thông qua cuộc gọi hình ảnh bằng tài khoản facebook có sự chứng kiến của ông Chu Quốc Bảo (là bố đẻ của anh C) và Chu Thị Bích (là chị gái ruột của anh C) thể hiện: Anh C thống nhất với ý kiến của chị Hoàng Cẩm Nh về quá trình hôn nhân, nay anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Nh . Về con chung: Anh Chu Văn C đồng ý giao cả 02 con chung là cháu Chu Văn Gia H , sinh ngày 06/5/2016 và cháu Chu Văn Gia Th , sinh ngày 15/6/2018 cho chị Hoàng Cẩm Nh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi. Về vấn đề cấp dưỡng anh Chu Văn C đồng ý

cấp dưỡng nuôi cả 02 con chung cho chị Nh mỗi tháng 1.500.000 đồng / 01 cháu, bắt đầu từ thời điểm bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh C đồng ý việc rút yêu cầu chia tài sản chung của chị Nh và không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề tài sản chung. Về nợ chung: Anh Chu Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết

Ngoài ra, anh C đã được tiếp cận đầy đủ các tài liệu do chị Nh giao nộp cũng như các thông báo làm việc và văn bản thủ tục tố tụng khác của Tòa án. Quá trình giải quyết vụ án anh C không về giải quyết vụ án được vì vậy, anh C xin được vắng mặt trong các buổi làm việc, phiên tòa xét xử và ủy quyền việc giao nhận tài liệu và các văn bản tố tụng cho bố đẻ là ông Chu Quốc Bảo, sinh năm: 1957; Địa chỉ: Thôn Đông Cao, xã Nam Phúc Thăng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Kết quả xác minh tại địa phương nơi anh Chu Văn C từng sinh sống trước khi xuất cảnh thể hiện:

- Tại Biên bản xác minh ngày 07/4/2025 và ngày 09/4/2025 Tòa án làm việc với ông Chu Quốc Bảo (bố đẻ của anh Chu Văn C) và chính quyền địa phương tại nhà riêng của anh Chu Văn C ở thôn Đông Cao, xã Nam Phúc Thăng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, ông Bảo trình bày: Ông thống nhất với ý kiến của chị Nh đã trình bày. Hiện nay, anh Chu Văn C đang lao động tự do tại Đài Loan, anh C vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình qua mạng xã hội, tuy nhiên không có địa chỉ cụ thể nên không cung cấp cho Tòa án được. Việc chị Nh làm thủ tục ly hôn với anh C, gia đình đã nhận được văn bản tố tụng của Tòa án và đã thông báo cho anh C. Ông Bảo cam kết sẽ nhận và thông báo lại ngay các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Chu Văn C.

- Công văn số 1059/CV-TA ngày 27/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh gửi Ban đối ngoại Đài tiếng nói Việt Nam về việc nhắn tin thông báo cho người Việt Nam ở nước ngoài với nội dung: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đề nghị Ban đối ngoại Đài tiếng nói Việt Nam nhắn tin cho anh Chu Văn C về thời gian có mặt để giải quyết vụ án. Ban đối ngoại - Đài tiếng nói Việt Nam đã đăng tin trên trang VOV5 về nội dung nhắn tin như trên từ ngày 29/5/2025 đến ngày 01/6/2025.

Ngoài ra, anh C đã được tiếp cận đầy đủ các tài liệu do chị Nh giao nộp cũng như các thông báo làm việc và văn bản thủ tục tố tụng khác của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, 57, 81, 82, 83, 107, 116, 117, 123 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán

Toà án nhân dân tối cao; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội khóa XIV, cụ thể:

- Về tình cảm: Chị Hoàng Cẩm Nh được ly hôn anh Chu Văn C.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Chu Văn Gia H , sinh ngày 06/5/2016 và cháu Chu Văn Gia Th , sinh ngày 15/6/2018 cho chị Hoàng Cẩm Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Chu Văn C được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được phép cản trở.

- Về cấp dưỡng: Anh Chu Văn C phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Chu Văn Gia H , sinh ngày 06/5/2016 mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và cháu Chu Văn Gia Th , sinh ngày 15/6/2018 mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), bắt đầu cấp dưỡng từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Chị Hoàng Cẩm Nh , anh Chu Văn C phải chịu án phí giải quyết vụ án ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Chu Văn C đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan, không có địa chỉ cụ thể. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi anh C từng sinh sống NH không thu thập được địa chỉ cụ thể hiện tại của anh C. Tại Công văn số 975/QLXNC-Đ1 của Phòng quản lý Xuất nhập cảnh Công an tỉnh Hà Tĩnh thể hiện: Anh Chu Văn C xuất cảnh ngày 27/02/2017, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do đó Tòa án nhấn tin trên phương tiện thông tin đại chúng VOV5 NH anh Chu Văn C không có phản hồi ý kiến gì và cũng không có mặt theo thông báo làm việc. Vì vậy, đây thuộc trường hợp bị đơn cố tình che giấu địa chỉ, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh thụ lý và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung là đúng quy định tại Điều 37 Bộ Luật Tố tụng dân sự và hướng dẫn tại khoản 1 Điều 10 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Tòa án nhân dân Tối cao.

Quá trình giải quyết vụ án chị Hoàng Cẩm Nh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 477 Bộ Luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt chị Nh và anh C theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nh và anh C kết hôn với nhau vào ngày 27 tháng 01 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Thăng (sau đó là xã Nam Phúc Thăng), huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (hiện nay là xã Thiên Cẩm, tỉnh Hà Tĩnh) trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc cho đến năm 2019 thì anh C đi lao động tại Đài Loan. Một năm đầu vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc với nhau đến năm 2020

thì xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào năm 2021 thì chị Nh và 02 con chuyển về nhà ngoại tại thôn sinh sống cho đến nay.

Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm thấy tiếng nói chung, thường xuyên cãi cọ nhau, mặt khác do khoảng cách về địa lý và thời gian vợ chồng chung sống xa nhau quá lâu nên dẫn đến tình cảm phai nhạt, không còn quan tâm, chia sẻ với nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc và không mong muốn duy trì cuộc sống hôn nhân nữa nên chị Nh yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Chu Văn C.

Xét thấy mục đích hôn nhân là xây dựng cuộc sống gia đình hạnh phúc, tiến bộ, vợ chồng phải tôn trọng, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nH cuộc hôn nhân giữa chị Nh và anh C không còn đạt được mục đích đó, mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng. Anh C đã biết việc chị Nh khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn nH anh C đồng ý ly hôn và không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị Nh . Xét thấy, yêu cầu của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật. Vợ chồng sống mỗi người một nơi không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Cẩm Nh .

[2.2] Về con chung: Chị Nh và anh C có với nhau 02 con chung là cháu Chu Văn Gia H , sinh ngày 06/5/2016 và cháu Chu Văn Gia Th , sinh ngày 15/6/2018. Nay chị Nh và anh C đều thống nhất giao các con chung cho chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Xét thấy từ khi anh C đi nước ngoài đến nay các con đều sống cùng với chị Nh , được chị Nh chăm sóc, giáo dục, học hành đảm bảo. Do đó, để tiếp tục đảm bảo cuộc sống và tâm lý ổn định các con cần giao cháu Chu Văn Gia H , sinh ngày 06/5/2016 và cháu Chu Văn Gia Th , sinh ngày 15/6/2018 cho chị Hoàng Cẩm Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật là phù hợp với quy định của pháp luật, với nguyện vọng của con chung và nguyện vọng, điều kiện hoàn cảnh của mỗi bên đương sự. Anh C được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

[2.3] Về cấp dưỡng: Xét thấy yêu cầu anh Chu Văn C phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con của chị Hoàng Cẩm Nh là chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần xem xét chấp nhận.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 107, 116, 117, 123 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; Điều 39, 227, 228, 273, 464, 469, 479, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Điều 7 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Cẩm Nh . Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Cẩm Nh được ly hôn với anh Chu Văn C.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Chu Văn Gia H , sinh ngày 06/5/2016 và cháu Chu Văn Gia Th , sinh ngày 15/6/2018 cho chị Hoàng Cẩm Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Chu Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Anh Chu Văn C có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Chu Văn Gia H , sinh ngày 06/5/2016 mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và cháu Chu Văn Gia Th , sinh ngày 15/6/2018 mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Hình thức và phương thức cấp dưỡng: Anh Chu Văn C cấp dưỡng hàng tháng cho các con thông qua chị Hoàng Cẩm Nh , bắt đầu cấp dưỡng từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Trường hợp anh Chu Văn C không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi thì chị Hoàng Cẩm Nh có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc anh Chu Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi chị Hoàng Cẩm Nh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Chu Văn C chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì anh Chu Văn C phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí:

Buộc chị Hoàng Cẩm Nh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nh đã nộp theo biên lai số 000003628577 ngày 04/4/2025 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Chị Hoàng Cẩm Nh đã nộp đủ tiền án phí.

Buộc anh Chu Văn C phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Minh Thư